TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **18**/2024/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/8/2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 53A/2024/TLST-DS, ngày 12/7/2024.về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V**, địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ1, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Dương Văn K**, sinh năm 1998; HKTT tại: Thôn Đ, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội và bà **Đặng Thị Hương G**, sinh năm 2000, HKTT tại: Thôn K1, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Dương Văn S**, sinh năm 1964 và bà **Đào Thị B**, sinh năm 1969; đều trú tại: Thôn Đ, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Dương Văn K và bà Đặng Thị Hương G có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP V. Tạm tính đến ngày 18/8/2024 khoản tiền này là: **4.852.577.983** đồng *(Bốn tỷ tám trăm năm mươi hai triệu năm trăm bảy mươi bảy ngàn chín trăm tám mươi ba đồng)*. Trong đó: Gốc phải trả 4.592.162.118 đồng; lãi phải trả 256.140.118 đồng và phạt chậm trả lãi 4.275.747 đồng và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết từ ngày 19/8/2024 cho đến khi ông Dương Văn K và bà Đặng Thị Hương G hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP V**.**

2.2. Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Dương Văn K và bà Đặng Thị Hương G không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp với Ngân hàng gồm các tài sản:

Tài sản 1: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 340, tờ bản đồ số 3, tại địa chỉ: thôn X, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông DƯƠNG VĂN S. Chi tiết được xác lập theo Hợp đồng thế chấp số 4865/2022 kí ngày 4/11/2022. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Tài sản 2: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 3, tại địa chỉ: thôn X, xã V1, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của - 4 - ông DƯƠNG VĂN S và bà ĐÀO THỊ B. Chi tiết được xác lập theo hợp đồng thế chấp số 4866/2022 kí ngày 4/11/2022.Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật

2.3. Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Dương Văn K và bà Đặng Thị Hương G để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ

2.4. Về án phí: Ông Dương Văn K và Bà Đặng Thị Hương G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 112.852.000 đồng *(Vì hoàn cảnh gia đình có khó khăn nên ông Dương Văn K và bà Đặng Thị Hương G có đơn xin miễn giảm tiền án phí theo quy định, có xác nhận của chính quyền địa phương)* nên xét giảm cho ông K, bà G 50% án phí dân sự sơ thẩm. Ông K, bà G còn phải nộp **56.426.000** đồng *(Năm mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân

hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.000.000 đồng *(Năm mươi bẩy triệu)* theo biên lai thu số 0016333 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thường Tín;*
- *Chi cục THADS H. Thường Tín*
- *Lưu: hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí